

Số:

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾT LUẬN
Họp Tổ công tác An toàn Khai thác bay - SAG1, T09/2025

Ngày 01/10/2025 tại trụ sở TCT, Tổ công tác An toàn Khai thác bay - SAG1 đã tiến hành buổi họp do P.TGD Khai thác bay - Tổ trưởng Tổ SAG1 chủ trì và thành viên từ các cơ quan đơn vị.

Trong cuộc họp, Tổ SAG1 đã tổng hợp kết quả thực hiện các công tác an toàn của Khối KTB trong T09/2025 và triển khai nhiệm vụ cho các cơ quan đơn vị trong T10/2025. Các nội dung cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH AN TOÀN KHAI THÁC BAY:

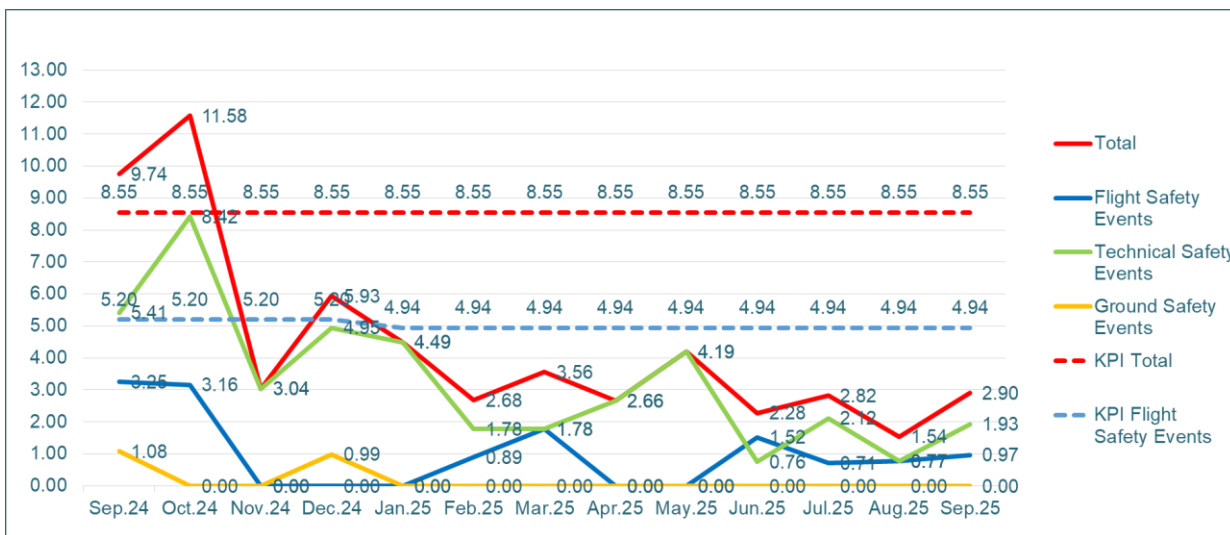
1. Các sự cố/ vụ việc báo cáo Cục HKVN:

a. Các sự cố đến từ lý do chủ quan

Tỉ lệ sự cố/ vụ việc VNA trong T09/2025 là 2.90/10,000cb, giảm so với cùng kỳ 2024, đạt mục tiêu 8.55/10,000cb.

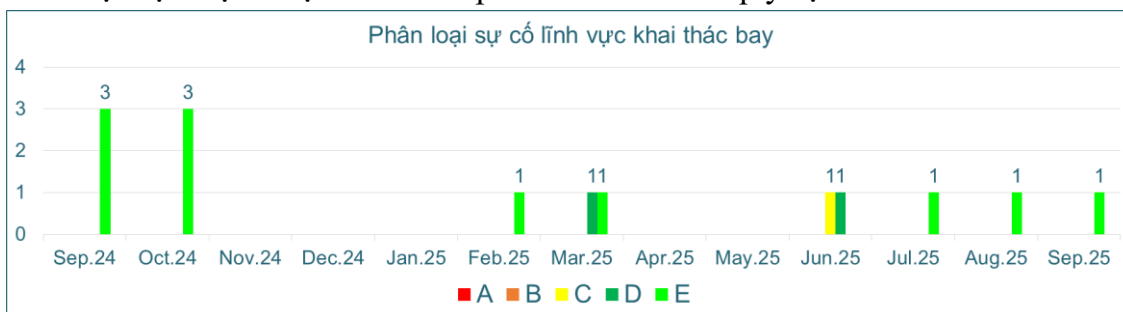
Tỉ lệ sự cố/ vụ việc của mảng khai thác bay trong T09/2025 là 0.97/10,000cb, giảm so với cùng kỳ năm 2024, đạt mục tiêu 4.94/10,000cb.

Biểu đồ tổng hợp sự cố VNA T09/2025



Trong T09/2025, mảng khai thác bay xảy ra 1 vụ việc:

- 01 vụ việc loại E đội A321: Tiếp viên mở cửa sai quy định



b. Các sự cố đến từ lý do khách quan:

Trong T09/2025, mảng khai thác bay không xảy ra 02 vụ việc:

- 02 vụ chim va

2. Đánh giá chỉ số an toàn thực hiện:

Bộ chỉ số an toàn Tổ SAG1 năm 2025 gồm 23 chỉ số cập nhật theo tháng và 04 chỉ số cập nhật theo quý. Kết quả thực hiện như sau:

- **Bộ chỉ số T09/2025 có 07/23 chỉ số không đạt mục tiêu, chiếm 30%, bao gồm:**
 - Tỷ lệ vụ việc mức 3 Đội bay A321 và Toàn Đội
 - Tỷ lệ vụ việc mức 2 Đội bay B787, A321 và ATR72
 - Tỷ lệ vụ việc mức 1 Đội B787 và A321
- **Bộ chỉ số cộng dồn 9T/2025 có 07/23 chỉ số không đạt mục tiêu, chiếm 30%, bao gồm:**
 - Tỷ lệ vụ việc loại C
 - Tỷ lệ vụ việc mức 3 Đội bay A350, A321 và Toàn Đội
 - Tỷ lệ vụ việc mức 2 Đội bay A321 và ATR72
 - Tỷ lệ vụ việc mức 1 Đội bay A321

3. Quản lý an toàn hoạt động trong buồng lái:

Quản lý rủi ro tiếp cận không ổn định

Đội bay	T9 /24	T10 /24	T11 /24	T12/ 24	T01/ 25	T02/ 25	T03/ 25	T04/ 25	T5/ 25	T6/ 25	T7/ 25	T8/ 25	T9/ 25	Đánh giá rủi ro	Mục tiêu T10/25
B787	2D Đạt	1E Đạt	2C Không đạt	1E Đạt	2E Đạt	1E Đạt	1E Đạt	1E Đạt	2E Đạt	1E Đạt	3E Đạt	1E Đạt	1D Đạt	Chấp nhận được	Vùng xanh
A350	2E Đạt	3E Đạt	3E Đạt	2E Đạt	3E Đạt	2D Đạt	2E Đạt	3E Đạt	2E Đạt	3E Đạt	2E Đạt	2E Đạt	2E Đạt	Chấp nhận được	Vùng xanh
A321	3E Đạt	2E Đạt	1D Đạt	3E Đạt	2D Đạt	1D Đạt	1D Đạt	1C Đạt	1D Đạt	2D Đạt	2E Đạt	2D Đạt	2E Đạt	Chấp nhận được	Vùng xanh
ATR72	2D Đạt	1E Đạt	3E Đạt	4E Không đạt	4E Không đạt	4E Không đạt	4E Không đạt	4E Không đạt	4D Không đạt	4D Không đạt	4D Không đạt	4E Không đạt	4D Không đạt	Theo dõi và giám sát	Vùng xanh

(Đánh giá rủi ro Significant Events các đội được nêu chi tiết trong Phụ lục 2)

Đối với tiếp cận không ổn định trong T09/2025, đội ATR72 tiếp tục nằm trong vùng vàng, cần theo dõi và giám sát trong các tháng tiếp theo. Các Đội bay khác nằm trong vùng xanh chấp nhận được. Mục tiêu đặt ra trong T10/2025 cho tất cả các Đội bay là duy trì vùng xanh.

Tổng hợp các vụ việc tiềm ẩn rủi ro Level 1, 2, 3

Monthly		Sep 2024	Oct 2024	Nov 2024	Dec 2024	2024	Jan 2025	Feb 2025	Mar 2025	Apr 2024	May 2025	Jun 2025	Jul 2025	Aug 2025	Sep 2025	2025	Mục tiêu 2025
Level 3	Event	1	1	2	1	21	6	0	2	3	1	3	4	2	2	23	
	Rate /10000	1.19	1.17	2.24	1.36	1.80	5.21	0.00	1.86	2.77	0.86	2.49	3.19	1.07	2.91	2.34	2.25
Level 2	Event	147	145	134	108	1787	175	160	184	179	214	150	163	153	121	1726	
	Rate /10000	174	170	150	147	153	152	152	171	165	185	124	130	130	176	175	205
Level 1	Event	671	631	740	624	9191	930	918	898	920	934	853	1080	1266	883	8687	
	Rate /10000	795	741	829	849	789	807	871	835	850	807	707	861	1076	1285	882	1285
Analyzed Flights		8435	8518	8923	7345	116467	11526	10545	10752	10825	11572	12062	12541	11768	6869	98460	

(Chi tiết Event Level 1, 2, 3 từng đội bay được nêu trong Phụ lục 3)

II. KẾT LUẬN:

Sau khi phân tích, thảo luận về các vấn đề an toàn được nêu trong báo cáo cũng như ý kiến phát biểu của các cơ quan đơn vị, Tổ trưởng Tổ SAG1 đã kết luận như sau:

1. DB quán triệt PC tập trung đảm bảo an toàn khai thác trong mùa mưa giông.
2. DB rà soát lại nội dung Event Level 3- Speed high at gear retraction (VLO) trong quá trình cất cánh, nghiên cứu bổ sung vào SOP biện pháp ngăn chặn (ví dụ pre-select speed)
3. DB bổ sung vào Task Sharing trong SOP việc ký và Submit Form Kiểm tra an ninh trước chuyến bay.
4. TTĐHKKT gửi công văn đến khối Kỹ thuật thực hiện rà soát kiểm tra tình trạng của gạt nước và kiến nghị khôi phục lại hệ thống Rain Repellent trên các tàu bay A321, đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão.
5. TTĐHKKT rà soát, phản hồi các nội dung khắc phục LOSA Cockpit theo yêu cầu của Ban ATCL.
6. DB bổ sung thông tin về hành lang Noise Preferential Route vào Route Manual theo khuyến cáo của nhà chức trách sân bay LHR.
7. ĐTV, DVHK, ANHK phối hợp làm việc, thống nhất về quy trình thực hiện, thời gian tiêu chuẩn cho việc thực hiện kiểm tra an ninh tàu bay trước chuyến bay.
8. TTĐHKKT chủ trì phối hợp với ban KT, DVHK rà soát lại công tác block chỗ nghỉ của phi công với các tàu bay đã lắp rèm, đảm bảo block đúng vị trí có rèm.
9. DB rà soát, chỉnh sửa nội dung về việc phải divert sau 2 lần Go Around trong SOP, phù hợp với các quy định của Cục HKVN.
10. DB nhắc nhở PC thực hiện đúng quy định về thông báo PA khi bay vào vùng nhiễu động.
11. TTĐHKKT thực hiện rà soát, bổ sung dữ liệu dẫn đường cho tàu ATR72 tại sân bay VCS.
12. Các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo an toàn SAG1 về TTĐHKKT trước ngày 28 của tháng báo cáo với đầy đủ 06 nội dung sau:
 - Kết quả thực hiện các công việc tồn đọng.
 - Báo cáo an toàn bí mật nhận được trong tháng tại cơ quan, đơn vị.
 - Các vấn đề an toàn được xử lý trong tháng.
 - Đề xuất và kiến nghị về an toàn.
 - Báo cáo Quản lý rủi ro các vấn đề an toàn tuân thủ theo chương 9 tài liệu SMSM.
 - Báo cáo Quản lý sự thay đổi tuân thủ theo chương 15 tài liệu SMSM.

Bản mềm gửi về các địa chỉ:

ninhph@vietnamairlines.com;

phuongduong@vietnamairlines.com;

anngph@vietnamairlines.com

13. Thành viên Tổ công tác an toàn Khai thác bay – SAG1 tại các cơ quan đơn vị nghiêm túc tham gia họp đầy đủ, chịu trách nhiệm xác định các nguy cơ tiềm ẩn và quản lý rủi

ro tại đơn vị mình trong T10/2025, báo cáo kết quả cho Tổ trưởng vào buổi họp SAG1 tháng tới.

14. Giao TTĐHKT triển khai công văn tới các CQĐV không thuộc thành phần của Tổ SAG1 thực hiện các công việc liên quan theo kết luận này.

Trên đây là kết luận cuộc họp Tổ công tác An toàn Khai thác bay – SAG1 T09/2025 đề các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. Trong quá trình tiến hành nếu có phát sinh vướng mắc, yêu cầu báo cáo lên Tổ trưởng để chỉ đạo giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- TGĐ (để b/c);
- PTGĐ ĐV Tuần;
- PTGĐ NC Tháng;
- PTGĐ ĐA Tuần;
- Tổ SAG2, SAG3
- ATCL, TTĐHKT, TCNL, DVHK, ANHK;
- ĐB, ĐTV, TTHL, ASOC, VASCO;
- Lưu VT

**TỔ TRƯỞNG TỔ SAG1
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Tô Ngọc Giang

PHỤ LỤC 1
BỘ CHỈ SỐ AN TOÀN VÀ QUẢN LÝ RỦI RO KHỞI KHAI THÁC BAY

I. Bộ chỉ số an toàn và mức độ an toàn chấp nhận được

Stt	Danh mục chỉ số an toàn KTB	Mục tiêu 2025	T09/2025		Thực hiện 2025 (Cộng dồn 9T)		Đánh giá	Mức độ AT chấp nhận được (AloS) năm 2025		
			Số vụ	Tỉ lệ	Số vụ	Tỉ lệ		Cảnh báo AT mức thấp	Cảnh báo AT mức TB	Cảnh báo AT mức cao
	Tỉ lệ sự cố, vụ việc ABCDE / 10,000 cb							-	-	-
1	Tỉ lệ sự cố, vụ việc AB	= 0	0	0	0	0.00	Đạt	-	-	-
2	Tỉ lệ sự cố, vụ việc C	= 0	0	0	1	0.09	Không đạt (9T)	-	-	-
3	Tỉ lệ sự cố, vụ việc D	≤ 0.31	0	0	2	0.19	Đạt	-	-	-
4	Tỉ lệ sự cố, vụ việc E	≤ 4.63	1	0.72	5	0.47	Đạt	-	-	-
5	Tỉ lệ vụ việc mức 3 / 10,000 cb	≤ 2.25	2	2.91	23	2.34	Không đạt (T9+9T)	3.36	4.48	5.59
6	B787	≤ 2.15	0	0	1	0.79	Đạt	5.02	7.9	10.77
7	A350	≤ 2.1	0	0	2	2.49	Không đạt (9T)	6.84	11.59	16.33
8	A321	≤ 1.98	2	3.86	17	2.75	Không đạt (T9+9T)	3.46	4.94	6.41
9	ATR72	≤ 5.14	0	0	1	3.45	Đạt	14.06	22.97	31.89
10	Tỉ lệ vụ việc mức 2 / 10,000 cb	≤ 205	121	176	1726	175	Đạt	215.97	226.94	237.92
11	B787	≤ 8.97	2	18.78	7	5.5	Không đạt (T9)	11.84	14.72	17.59
12	A350	≤ 10.02	0	0	5	6.22	Đạt	15.69	21.37	27.04
13	A321	≤ 182.54	154	225	1074	186	Không đạt (T9+9T)	199.37	216.2	233.02
14	ATR72	≤ 444.13	5	450	139	479	Không đạt (T9+9T)	597.25	750.37	903.5
15	Tỉ lệ vụ việc mức 1 / 10,000 cb	≤ 1285	883	1285	8687	882	Đạt	1342.27	1399.55	1456.82
16	B787	≤ 705	90	845	802	701	Không đạt (T9)	832.52	960.04	1087.56
17	A350	≤ 630	29	483	297	369	Đạt	724.63	819.27	913.9
18	A321	≤ 837	749	1445	4834	839	Không đạt (T9+9T)	938.08	1039.16	1140.25
19	ATR72	≤ 1846.73	15	1351	447	1541	Đạt	2378.8	2910.87	3442.95

Stt	Danh mục chỉ số an toàn KTB	Mục tiêu 2025	T09/2025		Thực hiện 2025 (Cộng dồn 9T)		Đánh giá	Mức độ AT chấp nhận được (AloS) năm 2025		
			Số vụ	Tỉ lệ	Số vụ	Tỉ lệ		Cảnh báo AT mức thấp	Cảnh báo AT mức TB	Cảnh báo AT mức cao
	Điều hành khai thác									
20	Lỗi cập nhật tài liệu, dữ liệu khai thác	≤ 10 error/ năm	0		1		Đạt	03 error/ quý 02 error/ tháng	04 error/ quý 02 error/ tháng	05 error/ quý 02 error/ tháng
21	Chuyến bay thiếu phép bay	≤ 01 error / tháng ≤ 02 error / quý ≤ 08 error / năm	0		0		Đạt	02 error/ quý	03 error/ quý	04 error / quý
22	Chuyến bay áp dụng MEL/CDL chưa đúng	≤ 03 error / tháng ≤ 08 error / quý ≤ 20 error / năm	0		0		Đạt	6 chuyến/ tháng	7 chuyến/ tháng	8 chuyến/ tháng
23	Báo cáo an toàn tự nguyện trên hệ thống AQD	≥ 108 BC/năm ≥ 9 BC/tháng	09 báo cáo		108 báo cáo		Đạt	< 8BC /tháng	< 6 BC /tháng	< 4 BC /tháng

Stt	Danh mục chỉ số an toàn KTB	Mục tiêu 2025	QI/2025		QII/2025		QIII/2025		Đánh giá	Mức độ AT chấp nhận được (AloS) năm 2025		
			Số vụ	Tỉ lệ	Số vụ	Tỉ lệ	Số vụ	Tỉ lệ		Cảnh báo AT mức thấp	Cảnh báo AT mức TB	Cảnh báo AT mức cao
	Hoạt động trong khoang khách											
1	Tỉ lệ TV mở cửa MB sai quy định/ 10,000 cb	≤ 0.08	0	0	0	0	1	0,96	Không đạt	0.30	0.51	0.73
2	Tỷ lệ TV kiểm tra an ninh tàu bay trước chuyến bay chưa đúng quy định/ 100 chuyến bay*	≤ 10	40	19.8	36	19.25				17.04	20.89	24.74
3	Tỷ lệ TV chưa tuân thủ quy trình quản lý nhiễu động trên chuyến bay/ 100 chuyến bay*	≤ 5	11	5.44	17	9.09				8.39	10.20	12.02
4	TV không kiểm tra phanh xe đẩy (trolleys) trước chuyến bay/ 100 chuyến bay*	≤ 6	18	8.91	10	5.35				10.32	12.52	14.72

* Chưa có số liệu báo cáo Quý III 2025

II. Quản lý rủi ro các vấn đề an toàn khai thác bay 2025

Các rủi ro nằm trong vùng vàng cần được theo dõi (*nguồn: AQD system)

Stt	Đơn vị	Rủi ro		T09/2025
01	ĐTV	R195-25	Rủi ro có cháy, khói của pin sạc dự phòng có chứa lithium trong cabin	2C
02	ĐTV	R23-24	Tiếp viên kiểm tra an ninh tàu bay trước chuyến bay chưa đúng quy trình	2C
03	ĐB919	R13-24	Các chuyến bay tiếp cận không ổn định dưới 1000ft (B787/A350/A321/ATR72)	4D

PHỤ LỤC 2

B787 Significant Event Risk Assessment

Event Description	Severity	Rate of Event	Risk Index
Speed high during approach at 50 feet	Level 1	9.38	1E

A350 Significant Event Risk Assessment

Event Description	Severity	Rate of Event	Risk Index
High rate of descent during approach, between 500 and 50 feet	Level 1	16.67	2E
Speed high during approach at 500 feet	Level 1	33.33	3E

A321 Significant Event Risk Assessment

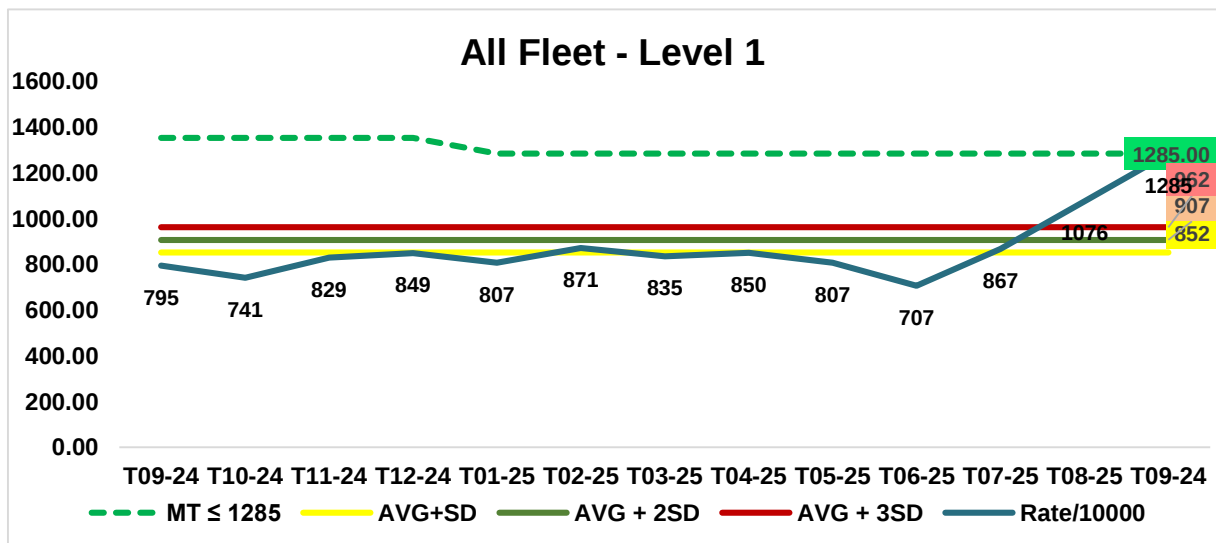
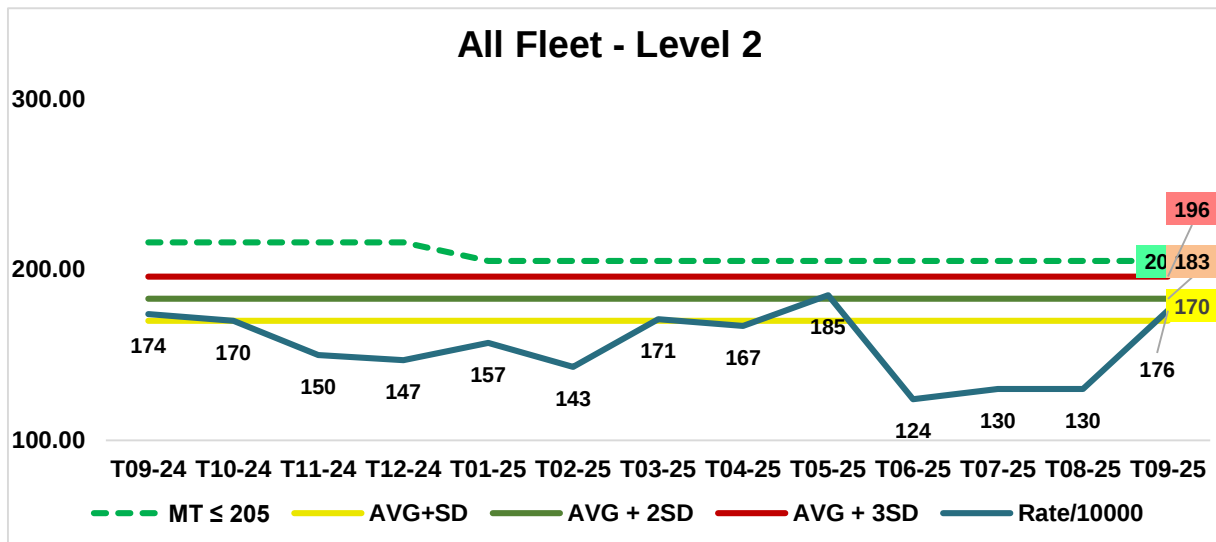
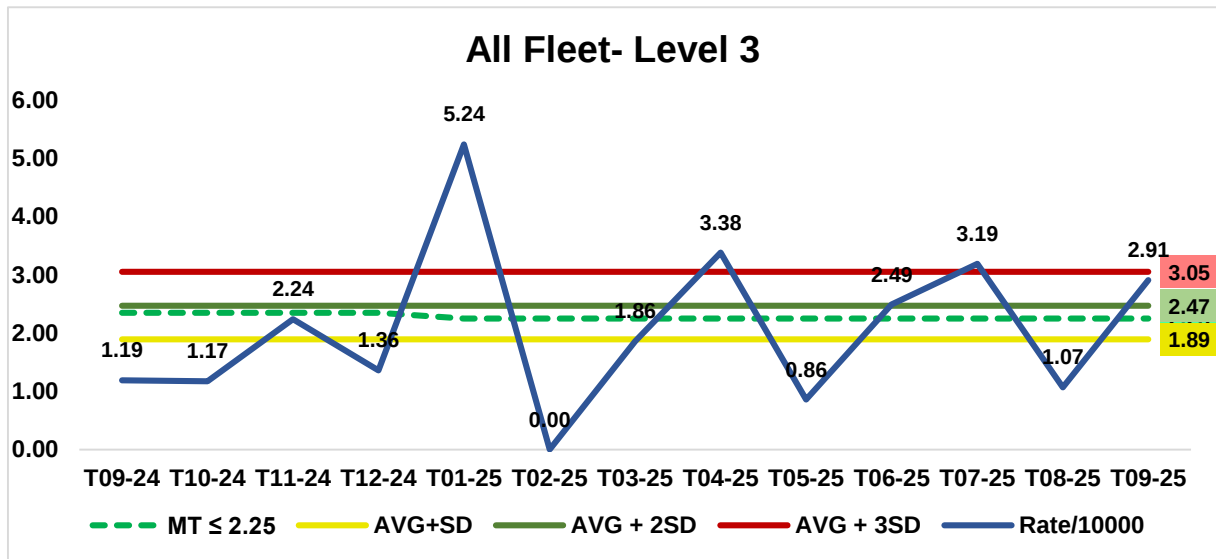
Event Description	Severity	Rate of Event	Risk Index
Glide deviation during approach	Level 1	21.23	2E
High rate of descent during approach, between 1000 and 500 feet	Level 1	3.86	1E
High rate of descent during approach, between 500 and 50 feet	Level 1	27.02	2E
High rate of descent during approach, between 500 and 50 feet	Level 2	3.86	1D
Loc deviation during approach	Level 1	1.93	1E
Path low during final approach at 1000ft	Level 1	11.58	2E
Path low during final approach at 500ft	Level 1	13.51	2E
Roll exceedence between 1000ft and 500ft during approach	Level 2	1.93	1D
Speed high during approach at 1000 feet	Level 1	7.72	1E
Speed high during approach at 1000 feet	Level 2	5.79	1D
Speed high during approach at 500 feet	Level 1	3.86	1E

ATR72 Significant Event Risk Assessment

Event Description	Severity	Rate of Event	Risk Index
Speed high during approach at 1000 feet	Level 1	90.09	4E
Speed high during approach at 1000 feet	Level 2	90.09	4D
Speed high during approach at 500 feet	Level 2	90.09	4D
Speed high during approach at 500 feet	Level 1	90.09	4E

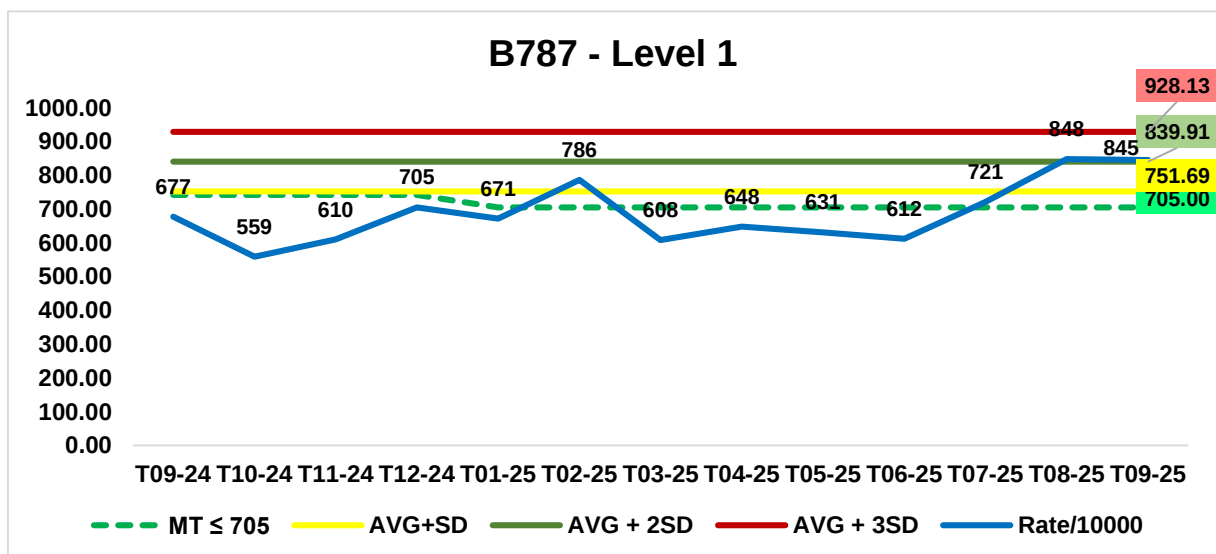
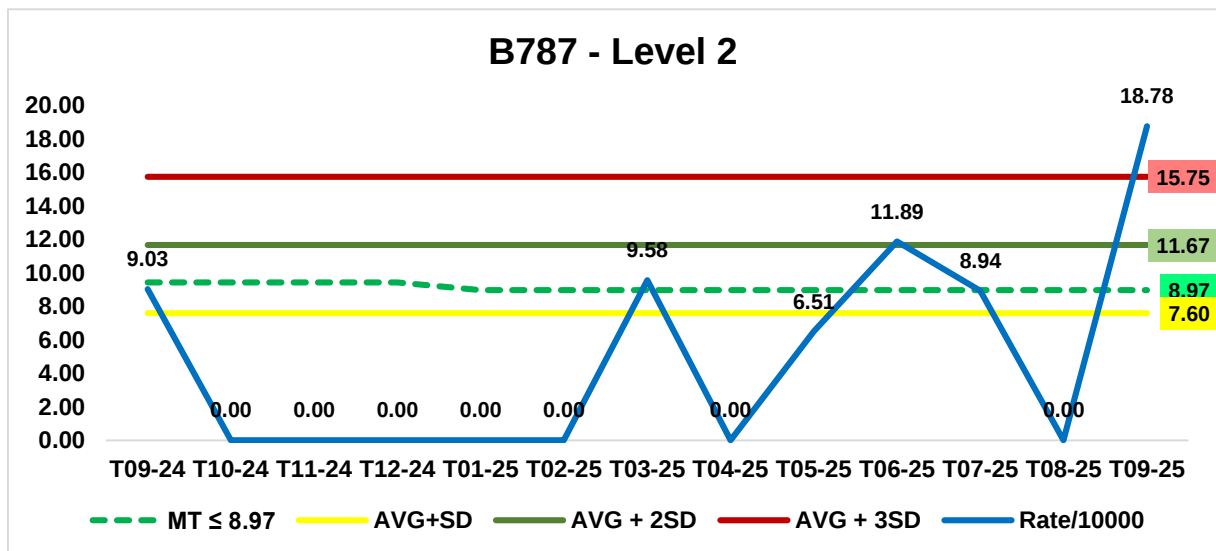
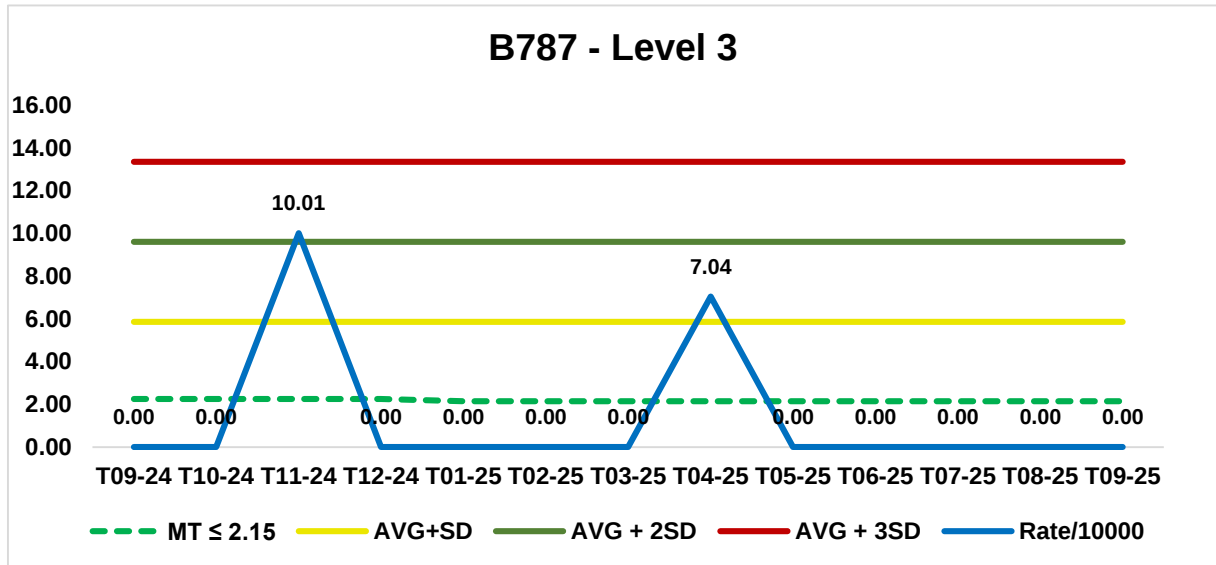
PHỤ LỤC 3

Các đội bay T09/2025



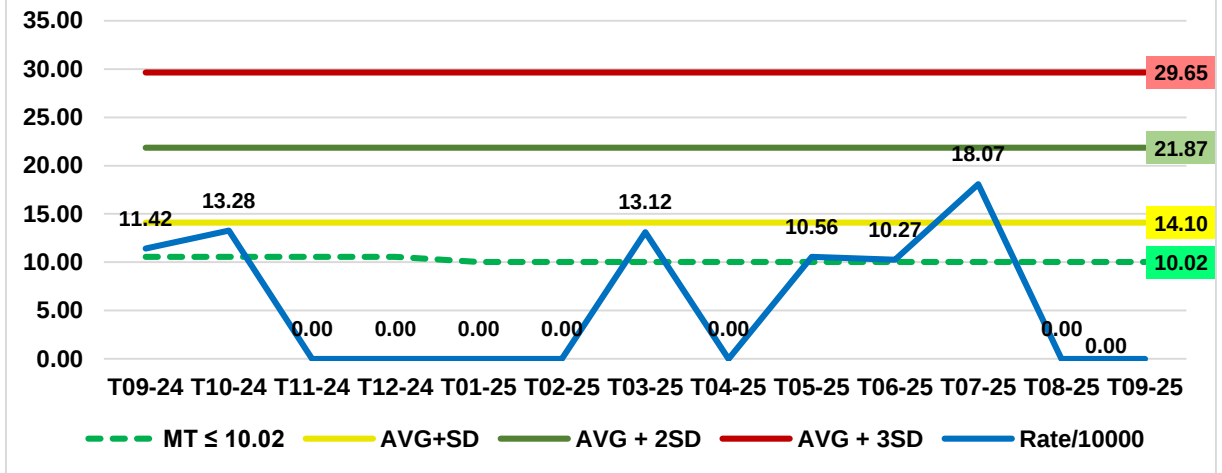
PHỤ LỤC 3 (TIẾP)

Đội bay B787 T09/2025

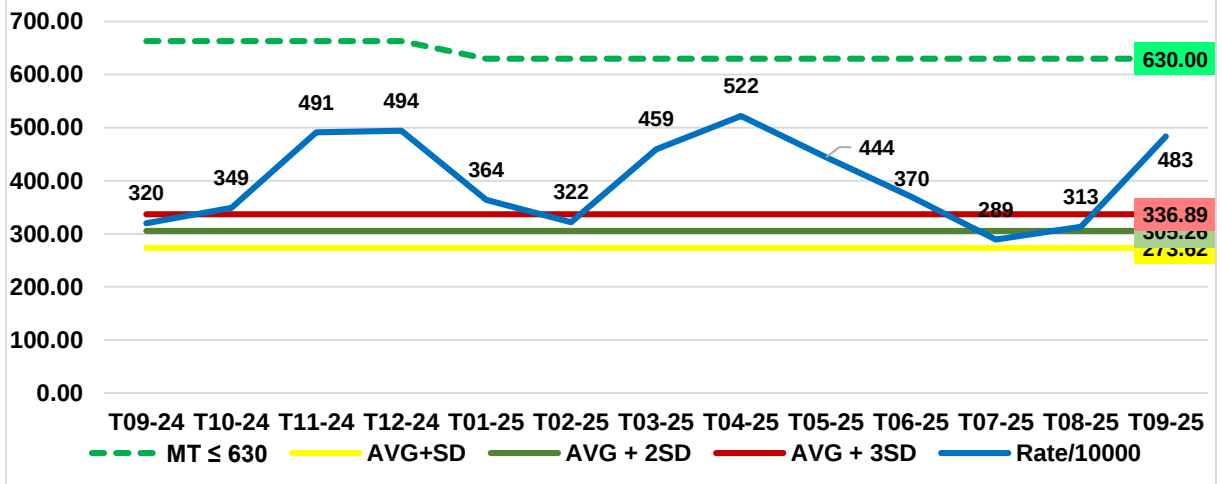


Đội bay A350 T09/2025

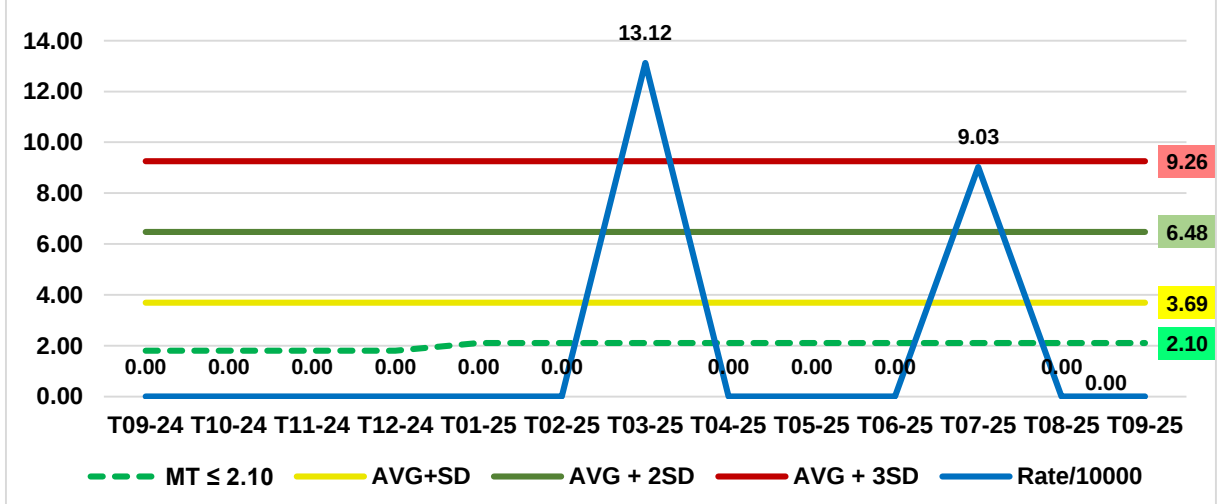
A350 - Level 2



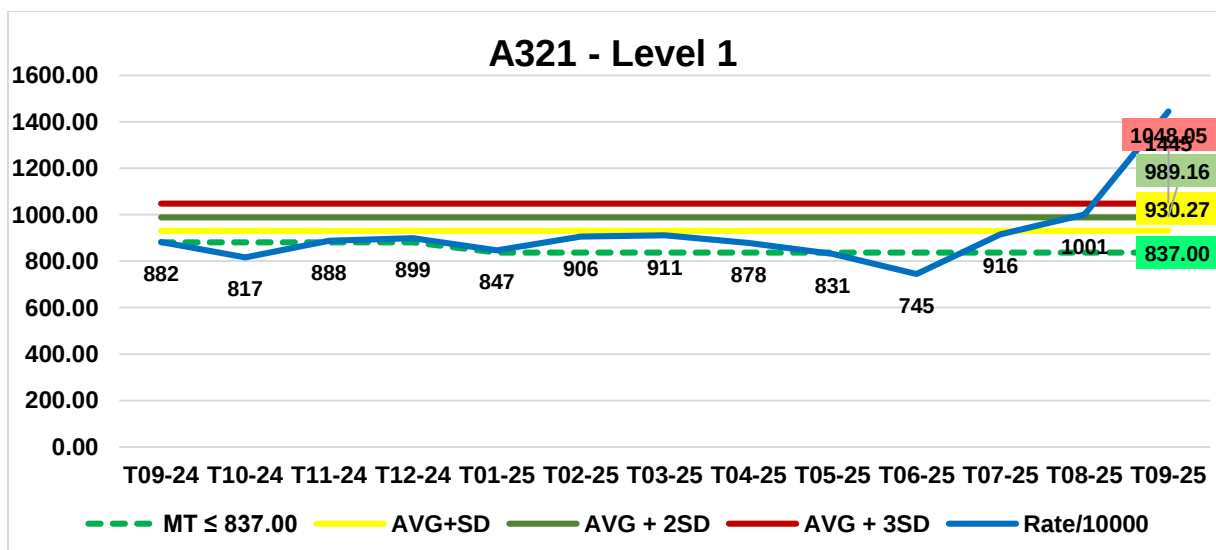
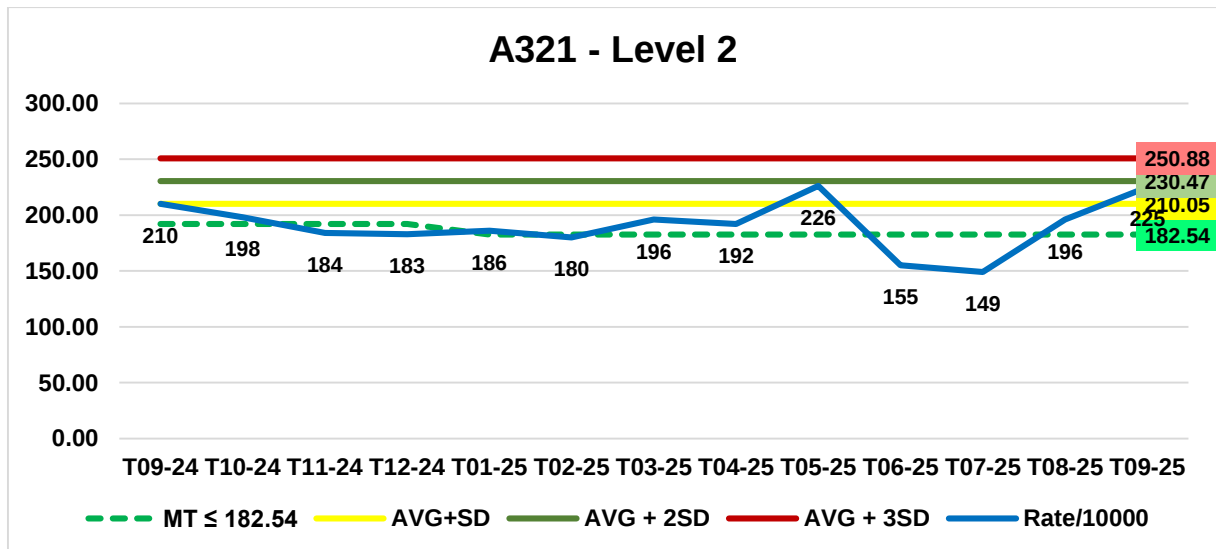
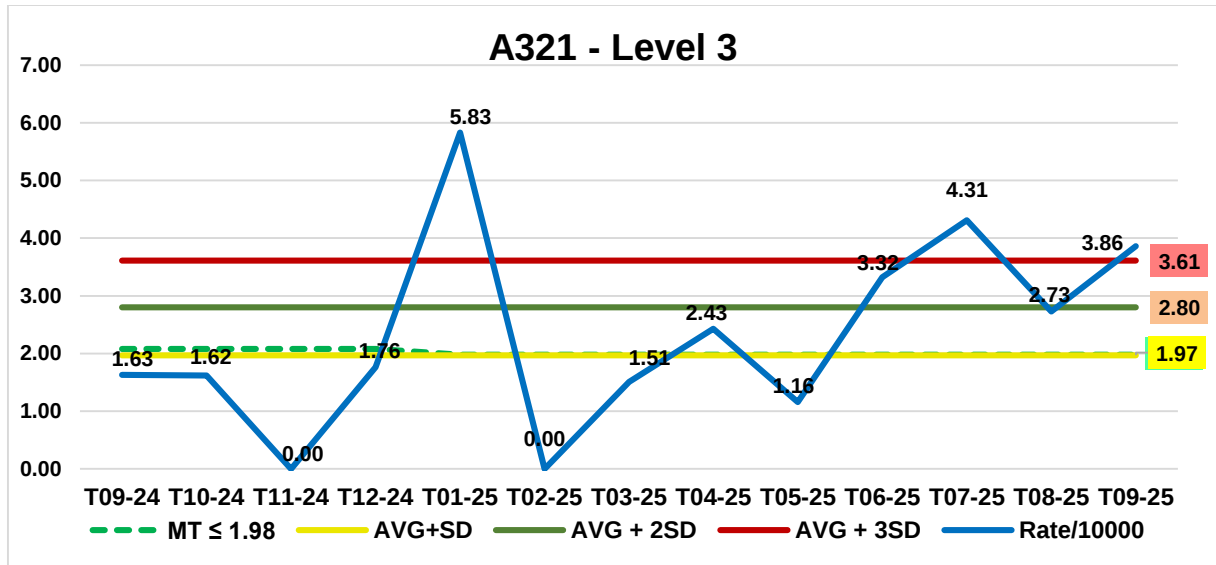
A350 - Level 1



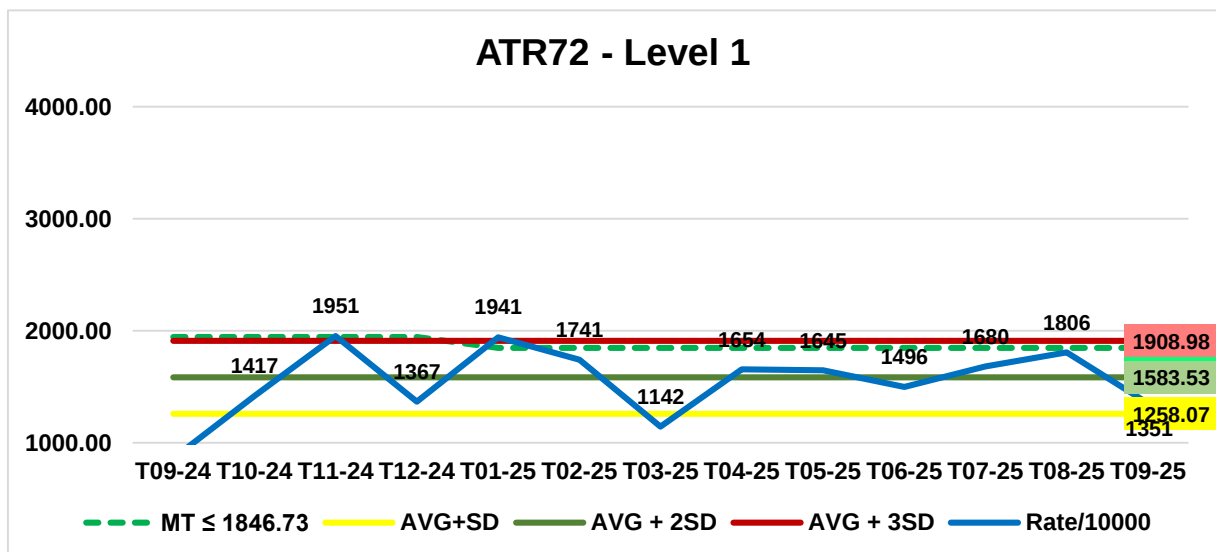
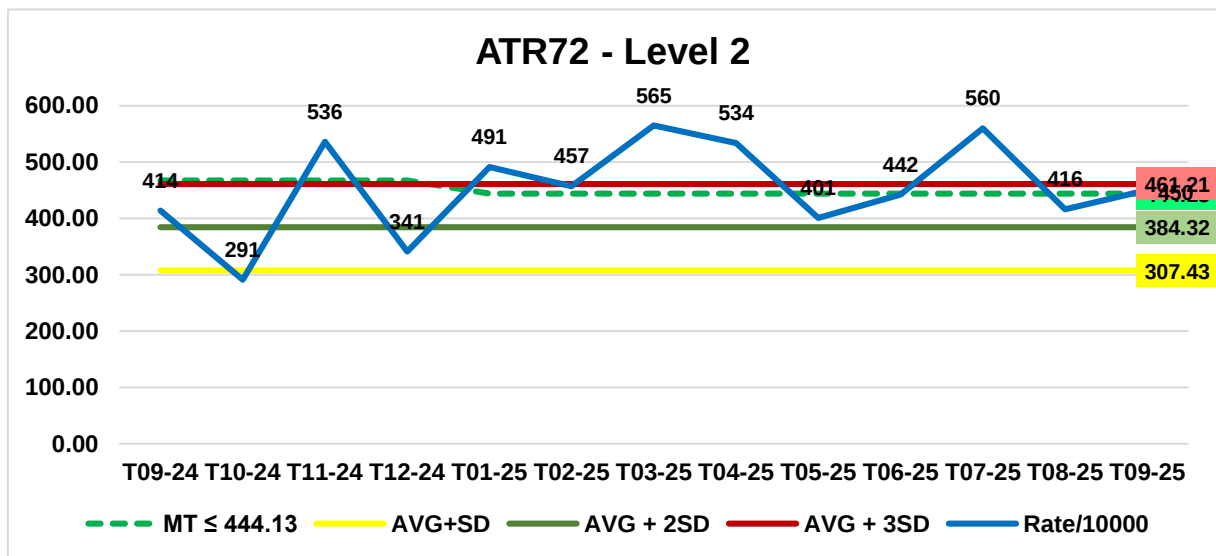
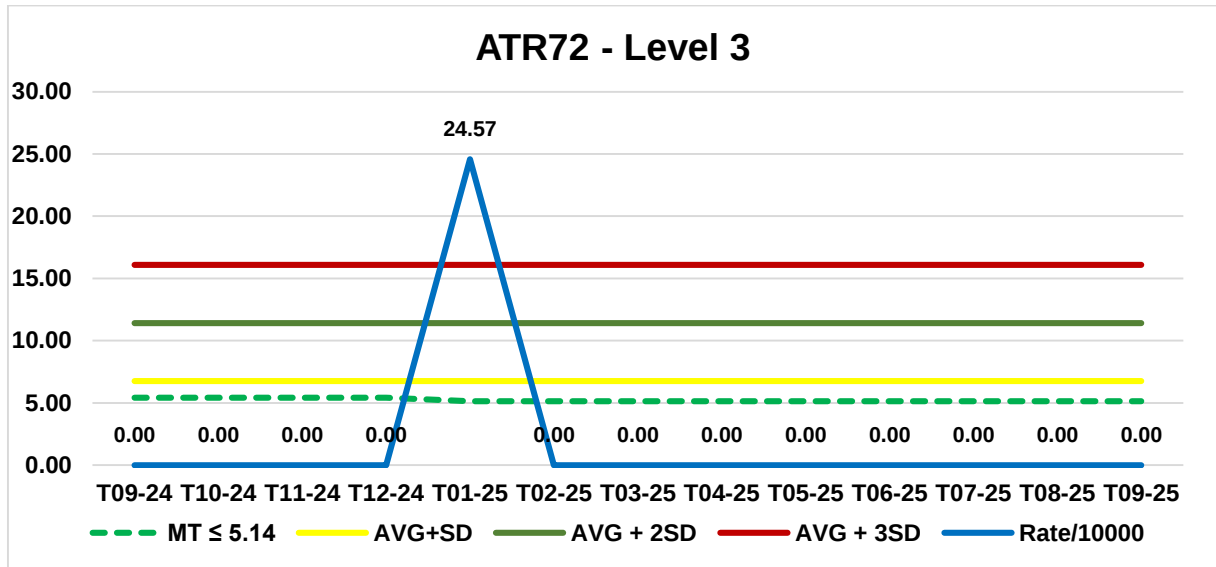
A350 - Level 3



Đội bay A321 T09/2025



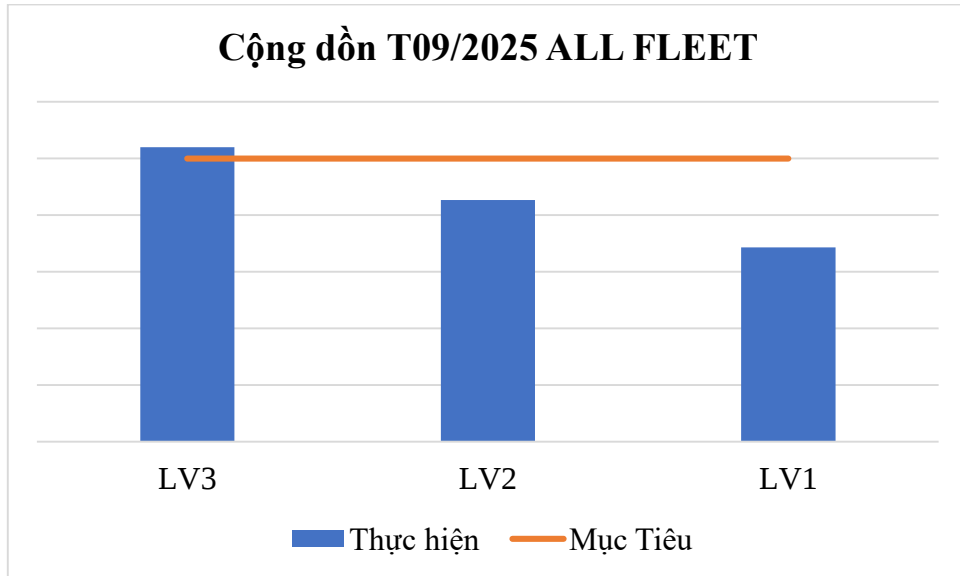
Đội bay ATR72 T09/2025



PHỤ LỤC 4

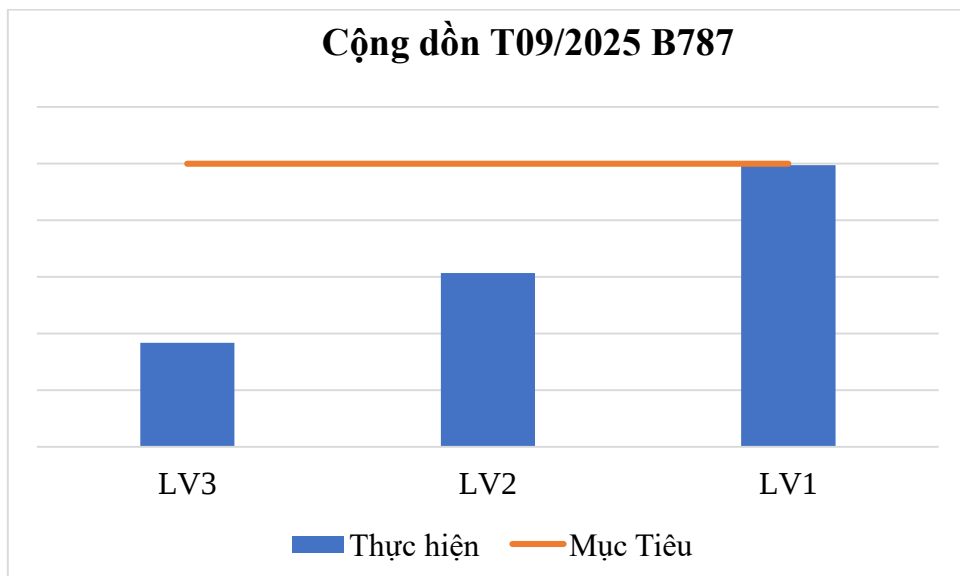
Các đội bay cộng dồn T09/2025

All Fleet	Thực hiện	Mục Tiêu	Tỷ lệ
Level 3	2.34	2.25	104%
Level 2	175.00	205.00	85%
Level 1	882.00	1285.00	69%



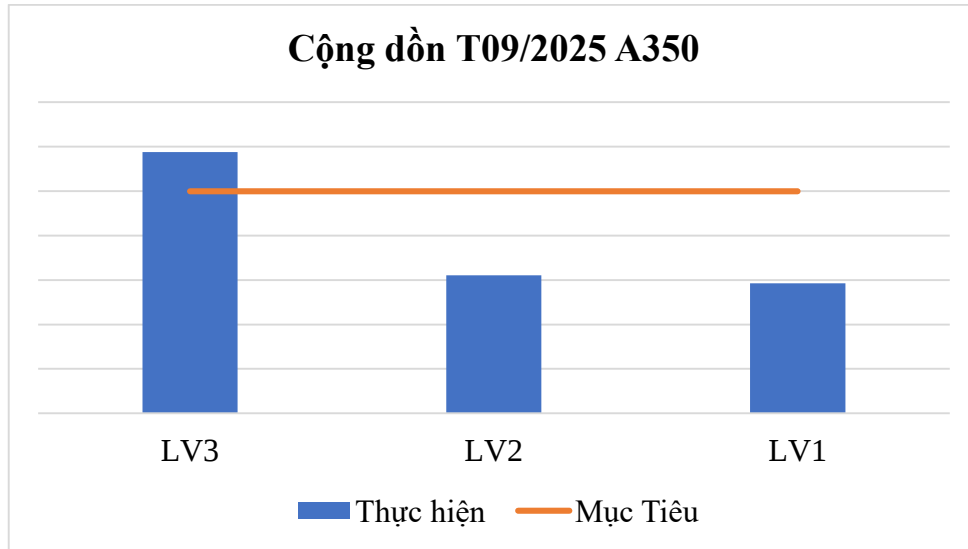
Đội B787 cộng dồn T09/2025

B787	Thực hiện	Mục Tiêu	Tỷ lệ
Level 3	0.79	2.15	37%
Level 2	5.50	8.97	61%
Level 1	701.00	705.00	99%



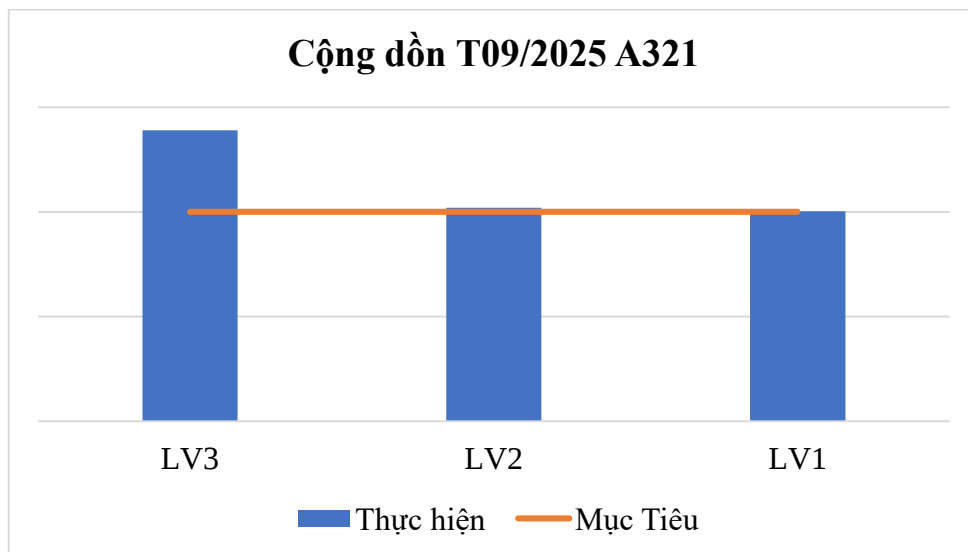
Đội bay A350 cộng dồn T09/2025

A350	Thực hiện	Mục Tiêu	Tỷ lệ
Level 3	2.47	2.10	118%
Level 2	6.22	10.02	62%
Level 1	369.00	630.00	59%



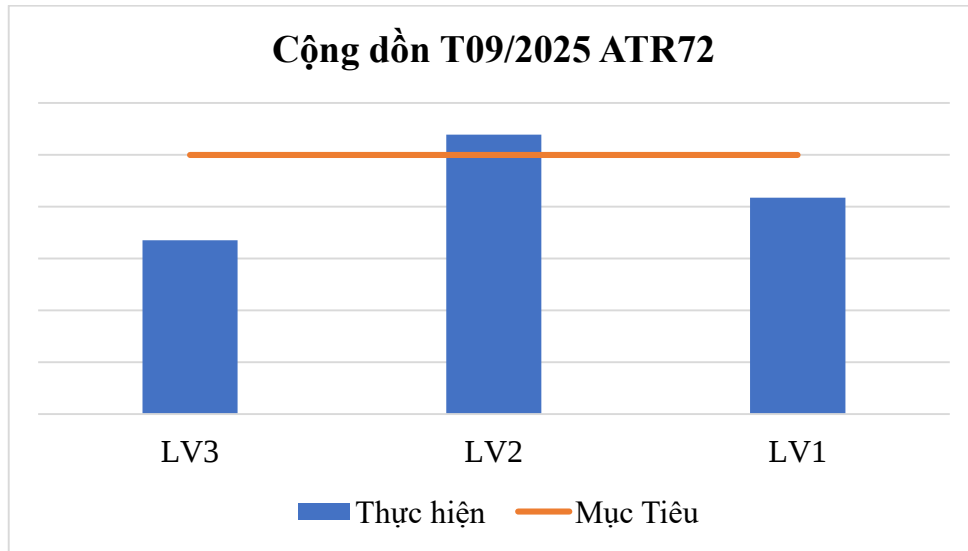
Đội bay A321 cộng dồn T09/2025

A321	Thực hiện	Mục Tiêu	Tỷ lệ
Level 3	2.75	1.98	139%
Level 2	186.00	182.54	102%
Level 1	839.00	837.00	100%



Đội bay ATR72 cộng dồn T09/2025

ATR72	Thực hiện	Mục Tiêu	Tỷ lệ
Level 3	3.45	5.14	67%
Level 2	479.00	444.13	108%
Level 1	1541.00	1846.73	83%



PHỤ LỤC 5: Nội dung công việc giao các cơ quan, đơn vị

Stt	Nội dung công việc	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn	Ghi chú
1	Rà soát nội dung Event Level 3- Speed high at gear retraction (VLO) trong quá trình cất cánh, nghiên cứu bổ sung vào SOP biện pháp ngăn chặn (ví dụ pre-select speed)	ĐB		T10/2025	
2	Bổ sung vào Task Sharing trong SOP việc ký và Submit Form Kiểm tra an ninh trước chuyến bay.	ĐB		T10/2025	
3	Rà soát, phản hồi các nội dung khắc phục LOSA Cockpit theo yêu cầu của Ban ATCL	TTĐHKT	ATCL	T10/2025	
4	Bổ sung thông tin về hành lang Noise Preferential Route vào Route Manual theo khuyến cáo của nhà chức trách sân bay LHR.	ĐB		T10/2025	
5	Phối hợp làm việc, thống nhất về quy trình thực hiện, thời gian tiêu chuẩn cho việc thực hiện kiểm tra an ninh tàu bay trước chuyến bay	ĐTV, DVHK, ANHK		T10/2025	
6	Phối hợp rà soát lại công tác block chỗ nghỉ của phi công với các tàu bay đã lắp rèm, đảm bảo block đúng vị trí có rèm	TTĐHKT	DVHK	T10/2025	
7	Rà soát, chỉnh sửa nội dung về việc phải divert sau 2 lần Go Around trong SOP, phù hợp với các quy định của Cục HKVN.	ĐB		T10/2025	
8	Nhắc nhở PC thực hiện đúng quy định về thông báo PA khi bay vào vùng nhiễu động.	ĐB		T10/2025	

9	Rà soát, bổ sung dữ liệu dẫn đường cho tàu ATR72 tại sân bay VCS	TTĐHKT		T10/2025	
10	Chủ trì phối hợp lấy ý kiến các CQĐV, hoàn thiện quy định về chia ca nghỉ của TV trên CB	ĐTV		T10/2025	
11	Tiếp tục phối hợp với A08 hoàn thiện và triển khai quy trình phối hợp giữa phi công và sĩ quan An ninh trên không	ANHK		T10/2025	
12	Lắp rèm cho vị trí nghỉ của PC, TV trên tàu bay A321 đi Ấn Độ.	KT			
13	TTĐHKT gửi công văn đến khối KT thực hiện rà soát kiểm tra tình trạng của gạt nước và kiến nghị khôi phục lại hệ thống Rain Repellent trên các tàu bay A321, đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão.	TTĐHKT	KT	T10/2025	
14	Làm việc với ĐGV của IOSA về việc TV cần có báo cáo cho PC “Cabin secured” khi chuẩn bị đi vào vùng nhiễu động	ĐTV			